

Số: /2025/KH-THCSNBK

Ea Nuôl, ngày 24 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện công khai trong nhà trường
năm học 2025-2026.

Căn cứ Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 (có hiệu lực từ ngày 16/12/2013) của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện công khai minh bạch tài sản, thu nhập;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”.

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 (Có hiệu lực từ 01/01/2019) của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường và đặc điểm tình hình nhà trường, trường THCS Nguyễn Bình Khiêm xây dựng kế hoạch 3 công khai thực hiện trong năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường, xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công khai cam kết chất lượng GD và chất lượng giáo dục thực tế

1.1 Công khai cam kết chất lượng giáo dục

- Điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào lớp đầu cấp của nhà trường, thực hiện chương trình giáo dục mà nhà trường giảng dạy, công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, những yêu cầu về thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường (phòng học, thiết bị dạy học, tin học...); các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả học lực, hạnh kiểm, sức khỏe của học sinh, dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Theo Biểu mẫu 05).

1.2. Công khai về chất lượng giáo dục thực tế

- Sĩ số học sinh trong từng lớp, từng khối lớp, số học sinh nam, nữ từng lớp.
- Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh cuối năm học tính theo từng khối lớp; số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp Huyện, cấp Tỉnh về các bộ môn văn hóa, về các cuộc thi trên mạng (nếu có), các cuộc thi về TDTT; tỉ lệ học sinh đủ điều kiện được công nhận TN THCS, đỗ vào lớp 10 hệ công lập.
- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: kế hoạch tổ chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá, cơ quan chủ quản đánh giá (khi đã đề nghị đánh giá ngoài) công nhận đạt hoặc chưa đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Cơ sở vật chất

Về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi bãi tập được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng Internet, tường rào bảo vệ trường (đính biểu mẫu số 10).

2.2. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

- Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, tổng số CB-CC-VC, hình thức tuyển dụng theo NĐ 116 (biên chế, hợp đồng làm việc); các hình thức hợp đồng khác theo NĐ 111; trình độ đào tạo (đính kèm biểu mẫu số 11).
- Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính

3.1. Tình hình tài chính của nhà trường

Thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân theo Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/03/2005 - Hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 – Luật số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017).

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT-BTC, ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC, ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3.2. Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học

Không thu học phí theo quy định. Triển khai bãi bỏ các nghị quyết sau đây của HĐND tỉnh Đắk Lắk cũ về thu học phí và mức thu học phí

- Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2025 sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3.3. Công khai các khoản chi theo từng năm học

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk cũ gồm:

- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2022 quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2022 quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2023 quy định chế độ thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên, giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý có học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2024 quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030”; hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm học 2025 - 2026.

- Chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập của giáo viên, CBQL (mức cao nhất, mức thấp nhất), chi thường xuyên, chi đầu tư sửa chữa, chi đầu tư xây dựng, mua sắm.

- Kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp hàng năm và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc các đối tượng chính sách xã hội (đính kèm bảng thống kê, báo cáo chi tiết).

- Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

- Công khai kết quả thanh, kiểm tra (nếu có). Công khai chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

4. Công khai tài sản, thu nhập cá nhân

*Thành phần CB, GV, NV phải công khai:

- Đ/c Trần Đình Chính - Hiệu Trưởng
- Đ/c Nguyễn Ái Hằng - Phó Hiệu trưởng
- Đ/c Phan Văn Thìn – Phó hiệu trưởng
- Đ/c Lê Thị Thuý Hằng - Kế toán

* Thực hiện theo nội dung Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Hình thức

- Công khai trên website của nhà trường:

<https://nguyenbinhkiem-dlk.edu.vn>

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

- Công khai trong các hội nghị ban đại diện CMHS, sơ kết, tổng kết năm học.

2. Thời điểm công khai

- Công khai vào đầu năm học, khi kết thúc năm học, đầu năm (công khai tài sản) đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (đầu tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- Công khai khi kết thúc năm học (Tháng 5)

- Khi công khai có biên bản công khai, biên bản tháo dỡ công khai và báo cáo cấp trên quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Tổ chức thực hiện

*** Ban giám hiệu**

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai trong nhà trường
- + Trưởng ban: Hiệu trưởng nhà trường
- + Phó trưởng ban: Các Phó Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn
- + Ủy viên: Tổ trưởng tổ chuyên môn, trưởng các bộ phận, tổ chức đoàn thể.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban chỉ đạo

+ Trưởng Ban: Tổ chức học tập, quán triệt nội dung Nghị định 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”; Thông tư 90/2018/TT-BTC, ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trong Hội đồng sư phạm nhà trường, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện sơ, tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của các cấp.

+ Phó trưởng ban: Triển khai KH của trường Ban đến từng thành viên, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của các cấp quản lý Giáo dục.

+ Ủy viên trong ban chỉ đạo: Thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân” để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu: 05, 09, 10, 11; báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu, chi tài chính. Đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo các cấp quản lý giáo dục đúng lộ trình đề ra trong kế hoạch.

*** Các tổ chuyên môn - Tổ văn phòng**

Chỉ đạo trực tiếp các tổ viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số: 05, 09, 10, 11 và điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính; tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.

Tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội quy, Quy chế làm việc của nhà trường; Quy chế dân chủ cơ sở; Bảng tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động (phân công chuyên môn); Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025; Quy chế chi tiêu tiền thưởng, kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo với trưởng Ban về tình hình triển khai Quy chế thực hiện công khai của nhà trường.

*** Đoàn thể**

Phối kết hợp giám sát, hoàn thiện thêm thông tin để làm tốt công khai trong nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai về chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính năm học 2025-2026; công khai tài sản, thu nhập của trường THCS Nguyễn Bình Khiêm. Đề nghị các đồng chí Ban lãnh đạo nhà trường, trưởng – phó các tổ chuyên môn, trưởng các đoàn thể và toàn thể CB-GV-NV nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Xã; (để b/c)
- Ban TTND;
- Trưởng các đoàn thể;
- Tổ trưởng tổ c/m;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Đình Chính